

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận Châu, ngày 10 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Bản LM, xã NL, huyện TC, tỉnh SL.

*Bị đơn:* Bà Lưu Thị V, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Bản LM, xã NL, huyện TC, tỉnh SL.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về tình cảm:* Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị V nhất trí thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị V có một con chung: Cháu Nguyễn PT, sinh ngày 17/9/2004.

Cháu Nguyễn PT đã trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên ông T và bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

*Về tài sản chung:* Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản riêng:* Không có.

*Về nợ chung:* Ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị V cam đoan không có nợ chung.

*Về án phí:* Ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh SL theo biên lai thu số: AA/2021/0002032, ngày 10/10/2022. Hoàn trả lại ông Nguyễn Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh SL;
- Đương sự;
- VKSND H.Thuận Châu (2 bản);
- Chi cục THADS H.Thuận Châu;
- UBND xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh SL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Vũ Văn Nghĩa**